

Số: 258/KH-HP

Nhà Bè, ngày 30 tháng 10 năm 2019

**KẾ HOẠCH
Tổ chức tuyển dụng viên chức Trường trung học cơ sở Hiệp Phước
huyện Nhà Bè năm 2020**

Căn cứ Luật viên chức ngày 15 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Nghị định số 29/2012/NĐ-CP ngày 12 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Quyết định số 03/2016/QĐ-UBND ngày 04 tháng 02 năm 2016 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh, ban hành Quy định về tuyển dụng, chuyển công tác viên chức và xếp lương khi bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp; Quyết định số 43/2017/QĐ-UBND ngày 24 tháng 8 năm 2017 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc bãi bỏ văn bản; Hướng dẫn số 1511/HD-SNV ngày 06 tháng 5 năm 2016 của Sở Nội vụ Thành phố hướng dẫn thực hiện Quy định về tuyển dụng, chuyển công tác viên chức và xếp lương khi bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp ban hành kèm theo Quyết định số 03/2016/QĐ-UBND ngày 04 tháng 02 năm 2016 của Ủy ban nhân dân Thành phố;

Nghị định số 161/2018/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định về tuyển dụng công chức, viên chức nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư số 03/2019/TT-BNV ngày 14 tháng 05 năm 2019 của Bộ Nội vụ về sửa đổi, bổ sung một số quy định về tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch công chức, thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư số 228/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính về quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch thăng hạng công chức, viên chức;

Căn cứ Thông tư liên tịch 22/2015/TTLT-BGDĐT-BNV của Bộ giáo dục và đào tạo, Bộ nội vụ ngày 16 tháng 9 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên trung học cơ sở công lập;

Thông tư số 02/2015/TTLT- BVHTTDL-BNV ngày 19/5/2015 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Bộ Nội vụ Quy định chức danh, mã số ngạch và tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành Thư viện;

Căn cứ Quyết định số 2246/QĐ-UBND ngày 11 tháng 9 năm 2019 của Ủy ban nhân dân huyện Nhà Bè về điều chỉnh số lượng người làm việc và hợp đồng lao động theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP của Chính phủ tại các đơn vị sự nghiệp Giáo dục công lập và trung tâm y tế huyện Nhà Bè năm 2019;

Căn cứ Đề án vị trí việc làm số 257/ĐA-HP ngày 30 tháng 10 năm 2019 của Trường trung học cơ sở Hiệp Phước huyện Nhà Bè và nhu cầu thực tế của trường cần xét tuyển viên chức để thực hiện tốt nhiệm vụ được giao;

Nay, Trường trung học cơ sở Hiệp Phước huyện Nhà Bè xây dựng Kế hoạch xét tuyển viên chức tại đơn vị năm 2020 như sau:

I. Mục đích, yêu cầu

1. Mục đích

Nhằm bổ sung và ổn định đội ngũ viên chức cho đơn vị theo đề án vị trí việc làm đã xây dựng, đảm bảo năng lực chuyên môn phù hợp, phẩm chất đạo đức tốt, đúng tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp do nhà nước quy định, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ công tác được giao, thực hiện chức năng, nhiệm vụ và hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị của đơn vị.

Thực hiện đúng quy định, trình tự thủ tục về nhiệm vụ xét tuyển viên chức theo phân cấp quản lý, quy chế xét tuyển của Bộ Nội vụ và Quyết định số 03/2016/QĐ-UBND ngày 04 tháng 02 năm 2016 của Ủy ban nhân dân Thành phố.

2. Yêu cầu

Việc tuyển dụng viên chức phải căn cứ vào nhu cầu công việc, vị trí việc làm gắn với chức danh nghề nghiệp và số lượng người làm việc (biên chế) đã được duyệt.

Việc tổ chức tuyển dụng phải đảm bảo công khai, minh bạch, khách quan và đúng pháp luật; đảm bảo tính cạnh tranh.

Những người được tuyển chọn phải đảm bảo đúng tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ gắn với chức danh nghề nghiệp, hạng chức danh nghề nghiệp cần tuyển.

3. Thực trạng tình hình nhân sự tại cơ quan, đơn vị

1. Biên chế được giao năm 2019: 67 người.
2. Biên chế thực tế đến tháng 10 năm 2019: 48 người.
- + Biên chế: 42 người.

+ Hợp đồng 68: 04 người.

+ Hợp đồng lao động: 02 người.

II. THỰC TRẠNG TÌNH HÌNH ĐỘI NGŨ VIÊN CHỨC TẠI ĐƠN VỊ

TT	VỊ TRÍ VIỆC LÀM	Số người làm việc theo đề án (ghi theo tổng số biên chế được giao-đề án vị trí việc làm mới gửi năm 2019)	Số người làm việc thực tế		Nhu cầu tuyển dụng trong năm 2019 (Đợt 2)
			Biên chế (viên chức, hợp đồng 68)	Hợp đồng (Thuê ngoài)	
	Tổng	67	46	02	18
I	Vị trí việc làm gắn với công việc lãnh đạo, quản lý, điều hành	03	02	0	0
1	Cấp trưởng đơn vị sự nghiệp công lập (Hiệu trưởng)	01	01	0	0
2	Cấp phó của người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập (Phó Hiệu trưởng)	02	01	0	0
II	Vị trí việc làm gắn với công việc hoạt động nghề nghiệp	53	39		14
1	Giáo viên	53	39		14
III	Vị trí việc làm gắn với công việc hỗ trợ, phục vụ	11	05	02	04
1.	Thư viện	01			01
2.	Thiết bị, thí nghiệm	01			01
3.	Công nghệ thông tin	01			01
4.	Kế toán	01		01	
5.	Thủ quỹ	Kiểm nhiệm			0
6.	Văn thư	01	01		
7.	Y tế	01		01	
8.	Hỗ trợ người khuyết tật	01			01

9.	Bảo vệ	03	03		
10.	Phục vụ	01	01		

III. Nhu cầu tuyển dụng viên chức tại đơn vị:

Căn cứ thực trạng đội ngũ nhân sự, nhằm đảm bảo thực hiện nghiêm túc quy định của pháp luật, của Thành phố về việc không cho hợp đồng tạm tuyển viên chức vào làm việc mà không thông qua hình thức xét tuyển, thi tuyển hoặc hợp đồng lao động để làm công việc mang tính chất chuyên môn, nghiệp vụ không quá 01 năm. Trường trung học cơ sở Hiệp Phước có Kế hoạch xét tuyển viên chức, tuyển dụng chính thức vào làm việc tại những vị trí chuyên môn, nghiệp vụ nguồn nhân lực có chất lượng, hiệu quả nhằm thực hiện tốt hơn nữa nhiệm vụ được giao. Cụ thể Trường cần tuyển chính thức là: 67 (biên chế được giao) – 46 (biên chế viên chức, hợp đồng 68) = 21 viên chức. Hiện tại trường cần tuyển 18 viên chức. Cụ thể từng vị trí theo biểu thống kê như sau (trường đã hợp đồng thuê ngoài 02 vị trí Kế toán và Y tế học đường)

Số TT	Danh mục vị trí việc làm	Số lượng người làm việc cần tuyển mới	Hạng chức danh nghề nghiệp
I	Tên vị trí việc làm gắn với công việc hoạt động NN	14	
	Giáo viên Trung học cơ sở	14	
	Giáo viên Ngữ văn	01	Hạng III
	Giáo viên Toán	02	Hạng III
	Giáo viên Tiếng anh	03	Hạng III
	Giáo viên Vật lý	01	Hạng III
	Giáo viên Địa lý	02	Hạng III
	Giáo viên Mỹ thuật	01	Hạng III
	Giáo viên Tin học	01	Hạng III
	Giáo viên Âm nhạc	01	Hạng III
	Giáo viên Thể dục	01	Hạng III
	Giáo viên Sinh học	01	Hạng III
II	Vị trí việc làm gắn với công việc hỗ trợ, phục vụ	04	

	Nhân viên Thư viện	01	(hạng IV)
	Nhân viên thiết bị, thí nghiệm	01	(hạng IV)
	Nhân viên Công nghệ thông tin	01	(hạng IV)
	Nhân viên Hỗ trợ giáo dục người khuyết tật	01	(hạng IV)

IV. Đối tượng và điều kiện tham gia dự tuyển, thành phần hồ sơ đăng ký dự tuyển.

1. Đối tượng và điều kiện tham gia dự tuyển.

Người có đủ các điều kiện sau đây không phân biệt dân tộc, nam nữ, thành phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo được đăng ký dự tuyển viên chức.

a) Có quốc tịch Việt Nam và cư trú tại Việt Nam;

b) Từ đủ 18 tuổi trở lên. Đối với một số lĩnh vực hoạt động văn hóa, nghệ thuật, thể dục, thể thao, tuổi dự tuyển có thể thấp hơn theo quy định của pháp luật; đồng thời, phải có sự đồng ý bằng văn bản của người đại diện theo pháp luật;

c) Phiếu đăng ký dự tuyển (NĐ 161);

d) Có lý lịch rõ ràng;

đ) Có văn bằng, chứng chỉ đào tạo, chứng chỉ hành nghề hoặc có năng khiếu kỹ năng phù hợp với vị trí việc làm;

e) Đủ sức khỏe để thực hiện công việc hoặc nhiệm vụ;

g) Đáp ứng các điều kiện khác theo yêu cầu của vị trí việc làm do đơn vị sự nghiệp công lập xác định nhưng không được trái với quy định của pháp luật.

2. Những người sau đây không được đăng ký dự tuyển viên chức:

a) Mất năng lực hành vi dân sự hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự;

b) Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành bản án, quyết định về hình sự của Tòa án; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh, cơ sở giáo dục, trường giáo dưỡng.

3. Đối tượng và điểm ưu tiên trong tuyển dụng viên chức

a) Anh hùng lực lượng vũ trang, anh hùng lao động, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B: được cộng 7,5 điểm vào kết quả điểm thi tại vòng 2.

b) Người dân tộc thiểu số, sĩ quan quân đội, sĩ quan công an, quân nhân chuyên nghiệp, người làm công tác cơ yếu chuyển ngành, con liệt sĩ, con thương

binh, con bệnh binh, con của người hưởng chính sách như thương binh, con của thương binh loại B, con của người hoạt động cách mạng trước tổng khởi nghĩa (từ ngày 19 tháng 8 năm 1945 trở về trước), con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, con anh hùng lực lượng vũ trang, con anh hùng lao động: được cộng 5 điểm vào kết quả điểm thi tại vòng 2.

c) Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ phục vụ có thời hạn trong lực lượng công an nhân dân, đội viên thanh niên xung phong, đội viên trí thức trẻ tình nguyện tham gia phát triển nông thôn, miền núi từ đủ 24 tháng trở lên đã hoàn thành nhiệm vụ: được cộng 2,5 điểm vào kết quả điểm thi tại vòng 2.

3. Tiêu chuẩn dự tuyển.

3.1. Người dự tuyển viên chức vị trí giáo viên (Giáo viên Trung học cơ sở hạng III).

a) Về trình độ chuyên môn

Đảm bảo theo quy định tại Thông tư liên tịch số Thông tư liên tịch số 22/2015 /TTLT-BGDĐT-BNV ngày 16/9/2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Nội vụ, cụ thể như sau:

Giáo viên Trung học cơ sở: Có bằng tốt nghiệp từ Cao đẳng sư phạm trở lên hoặc tốt nghiệp từ Cao đẳng các chuyên ngành phù hợp với bộ môn giảng dạy trở lên và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm đối với giáo viên Trung học cơ sở, ưu tiên xét tuyển thí sinh tốt nghiệp chuyên ngành sư phạm (giáo viên Trung học cơ sở hạng III);

b) Về trình độ ngoại ngữ, tin học

Về trình độ Ngoại ngữ

Có trình độ ngoại ngữ từ bậc 1 theo quy định tại Thông tư 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo trở lên hoặc tương đương.

Xác định giá trị chứng chỉ Tiếng Anh thực hành A, B, C tương đương Khung tham chiếu Châu Âu 6 bậc theo quy định tại Công văn số 6089/BGDĐT-GDĐT ngày 27 tháng 10 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo:

Trình độ A theo QĐ số 177 và trình độ A1 theo QĐ số 66 tương đương bậc 1 của Khung 6 bậc.

Trình độ B theo QĐ số 177 và trình độ A2 theo QĐ số 66 tương đương bậc 2 của Khung 6 bậc,

Trình độ C theo QĐ số 177 và trình độ B1 theo QĐ số 66 tương đương bậc 3 của Khung 6 bậc.

*** Đối với giáo viên dạy Tiếng Anh**

Trình độ ngoại ngữ thứ hai phải đạt từ bậc 1 theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo trở lên.

Về trình độ Tin học: Trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư 03/2014/TT-BTTTT ngày 11 tháng 3 năm 2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông hoặc tương đương.

Căn cứ Công văn số 3755/BGDĐT-GDĐT ngày 03/08/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc quy đổi chứng chỉ ngoại ngữ, tin học; theo đó các chứng chỉ tin học ứng dụng A, B, C đã cấp có giá trị sử dụng tương đương với chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản.

3.3. Vị trí việc làm là Thư viện (hạng IV- mã số: V.10.02.07)

*** Điều kiện**

- Tốt nghiệp trung cấp hoặc cao đẳng về chuyên ngành thư viện hoặc chuyên ngành khác có liên quan. Nếu tốt nghiệp trung cấp hoặc cao đẳng chuyên ngành khác phải có chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp chuyên ngành thư viện do cơ quan, tổ chức có thẩm quyền cấp;

- Có trình độ ngoại ngữ bậc 1 (A1) theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam;

- Có trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11 tháng 3 năm 2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin.

- Đối tượng ưu tiên và diện ưu tiên theo nghị định 161.

3.4. Vị trí Công nghệ thông tin (Cán sự - mã số ngạch: 01.004)

*** Điều kiện**

- Có bằng tốt nghiệp cao đẳng trở lên với chuyên ngành đào tạo phù hợp với yêu cầu vị trí việc làm;

- Có chứng chỉ ngoại ngữ với trình độ tương đương bậc 1 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam;

- Có chứng chỉ tin học với trình độ đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày

11/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin.

- Đối tượng ưu tiên và diện ưu tiên theo nghị định 161.

3.5. Vị trí Hỗ trợ giáo dục người khuyết tật (hạng IV- mã số: V.07.06.16)

*** Điều kiện**

- Có bằng tốt nghiệp trung cấp chuyên ngành hỗ trợ giáo dục người khuyết tật trở lên; hoặc có bằng tốt nghiệp trung cấp trở lên một trong các ngành: sư phạm, y tế, công tác xã hội, tâm lý và có chứng chỉ nghiệp vụ về hỗ trợ giáo dục người khuyết tật theo chương trình do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành;

- Có trình độ ngoại ngữ bậc 1 (A1) theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDDT ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc có chứng chỉ tiếng dân tộc đối với những vị trí việc làm yêu cầu sử dụng tiếng dân tộc;

- Có trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11 tháng 3 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin.

- Đối tượng ưu tiên và diện ưu tiên theo nghị định 161.

4. Thành phần hồ sơ đăng ký xét tuyển

Hồ sơ dự tuyển (02 bộ) bao gồm

Thực hiện theo Nghị định 161;

a. Phiếu đăng ký dự tuyển (NĐ 161);

b. Bản sơ yếu lý lịch tự thuật có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền theo quy định;

c. Bản sao chứng minh nhân dân.

d. Bản sao văn bằng, chứng chỉ và kết quả học tập toàn khóa (Bảng điểm gồm điểm học tập, điểm tốt nghiệp)

e. Giấy chứng nhận sức khỏe có kết luận đủ sức khỏe do cơ quan y tế có thẩm quyền cấp theo quy định tại Thông tư số 14/2013/TT-BYT ngày 06 tháng 5 năm 2013 của Bộ Y tế về hướng dẫn khám sức khỏe.

f. Giấy chứng nhận đối tượng ưu tiên (nếu có) được cơ quan có thẩm quyền chứng thực.

g. Hai ảnh cỡ 4x6 cm, kiểu ảnh chứng minh nhân dân, có ghi đủ họ tên, ngày tháng năm sinh phía sau ảnh (thời gian chụp không quá 06 tháng).

h. Ba phong bì có dán tem thư và ghi rõ địa chỉ của người nhận tin.

Hồ sơ dự tuyển của mỗi người được xếp theo thứ tự từ mục a đến mục h. Cơ quan chỉ nhận hồ sơ khi có đầy đủ thành phần như đã nêu trên. Hồ sơ được đựng trong túi bìa cứng cỡ 24 x 32 cm, ngoài bìa ghi rõ Hồ sơ đăng ký dự tuyển viên chức năm 2020, vị trí việc làm và đơn vị đăng ký dự tuyển, số điện thoại và địa chỉ liên hệ của người dự tuyển.

V. Hình thức, nội dung, cách tính điểm và xác định người trúng tuyển

1. Hình thức tuyển dụng

Việc tuyển dụng viên chức được thực hiện thông qua hình thức *xét tuyển* theo quy định tại Nghị định 161/2018/NĐ-CP.

2. Nội dung và hình thức xét tuyển

Thực hiện theo Nghị định số 161/2018/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định về tuyển dụng công chức, viên chức nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập.

a. Vòng 1

Kiểm tra điều kiện, tiêu chuẩn của người dự tuyển đăng ký tại phiếu đăng ký dự tuyển nếu phù hợp thì người dự tuyển được tham dự vòng 2 quy định tại khoản 2 điều này.

Chậm nhất 5 ngày sau ngày kết thúc việc kiểm tra điều kiện, tiêu chuẩn người dự tuyển tại vòng 1, đơn vị phải thông báo triệu tập thí sinh tham dự vòng 2.

Sau 15 ngày thông báo triệu tập thí sinh được tham dự vòng 2 thì phải tiến hành tổ chức xét vòng 2.

b. Vòng 2

Phòng vấn đề kiểm tra về năng lực, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của người dự tuyển.

Điểm phỏng vấn tính theo thang điểm 100.

Thời gian phỏng vấn 30 phút.

Không thực hiện việc phúc khảo đối với kết quả phỏng vấn hoặc thực hành.

3. Cách xác định người trúng tuyển

Người trúng tuyển trong kỳ xét tuyển viên chức phải có đủ các điều kiện sau đây:

a) Có kết quả điểm phỏng vấn đạt từ 50 điểm trở lên.

b) Có số điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên (nếu có) cao hơn lấy theo thứ tự từ cao xuống thấp trong phạm vi chỉ tiêu được tuyển dụng của từng vị trí việc làm.

Trường hợp có từ 02 người trở lên có kết quả điểm phỏng vấn (nếu có) cộng với điểm ưu tiên bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng cần tuyển dụng thì người có kết quả điểm phỏng vấn vòng 2 cao hơn là người trúng tuyển; nếu vẫn không xác định được thì người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng viên chức quyết định người trúng tuyển.

Trường hợp người dự xét tuyển viên chức thuộc nhiều diện ưu tiên thì chỉ được cộng điểm ưu tiên cao nhất vào kết quả điểm thi vòng 2. Người không trúng tuyển trong kỳ xét tuyển viên chức không được bảo lưu kết quả xét tuyển cho các kỳ xét tuyển lần sau.

VI. Hội đồng tuyển dụng viên chức

Dự kiến thành viên Hội đồng xét tuyển như sau

Theo quy định tại Khoản 2, Điều 6 Nghị định số 29/2012/NĐ-CP ngày 12 tháng 4 năm 2016 của Chính phủ, dự kiến 05 người gồm:

1. Ông (Bà) Lãnh đạo UBND huyện Nhà Bè, Chủ tịch Hội đồng.

2. Bà Nguyễn Thị Hoàng Dung - Hiệu trưởng trường trung học cơ sở Hiệp Phước, Phó Chủ tịch Hội đồng.

3. Bà Lê Thị Oanh – Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo Huyện - Ủy viên.

4. Ông Cao Huy Bằng - Phó Hiệu trưởng trường trung học cơ sở Hiệp Phước, Ủy viên.

5. Ông Nguyễn Lư Duy Hoàng – Phó Trưởng Phòng Nội vụ Huyện, Ủy viên kiêm thư ký Hội đồng.

6. Dương Phú Huy – Chuyên viên phòng Nội vụ huyện Nhà Bè, Ủy viên.

7. Bà Vũ Ngọc Tuyền – Chủ tịch CĐ trường THCS Hiệp Phước, Ủy viên

VII. Thời gian, địa điểm tiếp nhận hồ sơ, phí tuyển dụng

Sau khi Kế hoạch tuyển dụng được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt, Trường Trung học cơ sở Hiệp Phước thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng, trang web của trường và niêm yết công khai tại trụ sở làm việc về tiêu chuẩn, điều kiện, số lượng cần tuyển, thủ tục hồ sơ, thời gian, địa điểm đăng ký xét tuyển, phỏng vấn, tiếp nhận hồ sơ và tổ chức thực hiện việc tuyển dụng, cụ thể như sau:

1. Thời gian (dự kiến)

a) Thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng, niêm yết công khai tại trụ sở làm việc của trường sau khi Kế hoạch xét tuyển được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt;

b) Phát hành, hướng dẫn và tiếp nhận hồ sơ: Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày đăng thông báo tuyển dụng trên phương tiện thông tin đại chúng;

c) Thành lập Hội đồng tuyển dụng: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày hết hạn nhận hồ sơ đăng ký dự tuyển. Tổ chức họp Hội đồng tuyển dụng lần 1 để triển khai công tác xét tuyển viên chức vòng 1;

d) Xét tuyển vòng 1: Kiểm tra điều kiện, tiêu chuẩn của người dự tuyển đăng ký tại phiếu đăng ký đăng ký dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm, nếu phù hợp thì người dự tuyển được tham dự vòng 2;

đ) Lập, niêm yết công khai tại trụ sở làm việc của trường danh sách những người đủ điều kiện tham dự xét tuyển tối thiểu 5 ngày làm việc trước ngày tổ chức xét tuyển;

e) Thông báo cho những người đủ điều kiện dự tuyển theo danh sách đủ điều kiện dự tuyển về thời gian, địa điểm tổ chức xét tuyển: chậm nhất 15 ngày trước ngày tổ chức xét tuyển vòng 2;

g) Tổ chức xét tuyển vòng 2 theo hình thức phỏng vấn;

h) Hội đồng tuyển dụng họp lần 2 để thống nhất thông qua kết quả xét tuyển;

i) Chậm nhất 10 ngày sau ngày nhận được báo cáo kết quả vòng 2 của Hội đồng tuyển dụng viên chức phải niêm yết công khai kết quả xét tuyển, danh sách dự kiến trúng tuyển tại trụ sở và trên trang thông tin điện tử của đơn vị, gửi thông báo kết quả xét tuyển bằng văn bản tới người dự tuyển theo địa chỉ người dự tuyển đã đăng ký;

l) Hội đồng tuyển dụng báo cáo kết quả xét tuyển, đề nghị phê duyệt kết quả xét tuyển gửi Chủ tịch Ủy ban nhân dân Huyện;

m) Thông báo kết quả tuyển dụng: Sau khi được Chủ tịch Ủy ban nhân dân Huyện quyết định công nhận kết quả xét tuyển viên chức theo phân cấp quản lý.

2. Địa điểm nhận hồ sơ: Trường trung học cơ sở Hiệp Phước huyện Nhà Bè (Địa chỉ: 1154 Nguyễn Văn Tạo Ấp 3 xã Hiệp Phước, huyện Nhà Bè, TP.Hồ Chí Minh).

3. Phí tuyển dụng: 500.000đồng/thí sinh dự tuyển theo quy định tại Thông tư số 228/2016/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính quy định mức

thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức.

VIII. Tổ chức thực hiện

Ủy ban nhân dân huyện Nhà Bè xem xét phê duyệt Kế hoạch, Quyết định thành lập Hội đồng xét tuyển viên chức của Trường trung học cơ sở Hiệp Phước. Trên cơ sở đó, Hội đồng xét tuyển viên chức có trách nhiệm triển khai thực hiện việc xét tuyển theo đúng kế hoạch đã được phê duyệt.

Trên đây là kế hoạch xét tuyển viên chức của trường Trường Trung học cơ sở Hiệp Phước huyện Nhà Bè, kính đề nghị Ủy ban nhân dân huyện Nhà Bè xem xét phê duyệt để triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- UBND huyện Nhà Bè;
- Phòng Nội vụ Huyện;
- Phòng Giáo dục và Đào tạo Huyện;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Hoàng Dung